

asiaMORTAR
Deliver Solutions

AM FLEXPROOF PU PRIMER

MÔ TẢ SẢN PHẨM

AM FLEXPROOF PU PRIMER không màu, hơi cứng, thấm thấu sâu, là sản phẩm lót đệm polyurethane một thành phần gốc dung môi. Được ninh kết bởi phản ứng giữa nền và hơi nước không khí.

ỨNG DỤNG

AM FLEXPROOF PU PRIMER chủ yếu làm lớp lót cho lớp phủ chống thấm và trám khe polyurethane trên bề mặt hút ẩm như bê tông, láng xi măng, vữa, gỗ...

Sản phẩm cũng có thể sử dụng như một lớp ổn định bề mặt của bề mặt bê tông cũ và bê tông dễ vỡ, cũng như là lớp màng phủ bảo vệ kháng hóa chất, chống lại dầu mỡ, hơi nước và các vết bẩn khác.

ƯU ĐIỂM

- Áp dụng đơn giản (lăn hoặc xịt)
- Cung cấp hơi nước thấm
- Neo bám tuyệt vời trên các bề mặt thấm nước
- Đông kết nhanh
- Cung cấp đủ độ đàn hồi theo chuyển động bề mặt
- Chống ứ đọng nước

PHƯƠNG PHÁP ỨNG DỤNG

Chuẩn bị mặt bằng

Đảm bảo tất cả bề mặt áp dụng AM FLEXPROOF PU PRIMER phải được sạch dầu mỡ, sạch vật liệu rời có thể gây ảnh hưởng đến sự kết dính của màng. Hàm lượng ẩm tối đa không quá 5%. Kết cấu bê tông mới đổ cần làm khô ít nhất 28 ngày. Không rửa bề mặt với nước.

Lớp lót

Để có kết quả tốt nhất, thi công và bảo dưỡng ở nhiệt độ từ 5°C đến 35°C. Nhiệt độ thấp đông kết chậm, nhiệt độ cao đông kết nhanh. Độ ẩm cao có thể ảnh hưởng đến kết quả cuối cùng.

Thi công AM FLEXPROOF PU PRIMER bằng cách lăn hoặc chải. Đối với mặt phẳng rộng có thể áp dụng phun xịt.

Sau 2 đến 3 giờ (không lâu hơn 4 giờ) và trong khi lớp lót vẫn còn dính, thi công lớp phủ chống thấm và trít khe polyurethane.

BẢO QUẢN

AM FLEXPROOF PU PRIMER được bảo quản nơi khô mát, dưới bóng râm, không hơi nước.

AM FLEXPROOF PU PRIMER chứa isocyanates. Rửa sạch với nước khi bị dính vào da. Trong trường hợp bắn vào mắt phải rửa nhiều lần với nước sạch. Nếu có hiện tượng dị ứng phải đến trung tâm y tế kiểm tra.

LIỀU LƯỢNG

Từ 200 đến 250 g/m² áp dụng cho một lớp phụ thuộc vào độ rỗ và phương pháp áp dụng

CÁC SẢN PHẨM CHỐNG THẨM

ĐÓNG GÓI

AM FLEXPROOF PU PRIMER cung cấp 17 kg/thùng.

HẠN DÙNG

AM FLEXPROOF PU PRIMER hạn dùng trong 9 tháng với điều kiện còn nguyên bao bì đóng kín.

SPECIFICATIONS	
Thành phần	Polyurethane pre-polymer, gốc dung môi
Kháng áp lực nước	Không rò rỉ (1m cột nước , 24 giờ) (DIN EN 1928 Test A)
Kết dính với bê tông	2.2 ± 0.2 N/mm ² (ASTM D 903)
Chất cứng Shore A	> 95 (ASTM D 2240)
Thời gian bong	2 - 3 giờ (at 20°C, 50% RH)
Thời gian lưu thông nhẹ	12 giờ (at 20°C, 50% RH)
Final Curing Time	4 days (at 20°C, 50% RH)
Nhiệt độ áp dụng	5°C đến 35°C (ở 20°C, 50% RH)

ĐẶC TÍNH HÓA HỌC

Potassium hydroxide 20%	+
Ammonia 10%	+
Hydrochloric acid 10%	+
Benzene	+
Domestic detergents	+
Diesel oil	+
Sodium hydroxide 20%	+
Sulfuric acid 10%	+
Nước Biển	+
Toluene	±
Dichlormethane	-
N-methyl pyrrolidon (brake fluid)	-
{ + Ổn định, - Không ổn định, ± Ổn định trong thời gian ngắn }	

Asia Mortar Co., LTD (AM Co., LTD)

33 / 1 – Lý Văn Phúc, Phường Tân Định, Quận 1, Tp. HCM

Tel: (84-8) 38 20 8686 Fax: (84-8) 38 20 8866 Email: amv@asiamortar.com Website: www.asiamortar.com

Các chi tiết kỹ thuật và hướng dẫn nêu trong tài liệu này được đúc kết từ kiến thức, kinh nghiệm và dựa vào các kết quả thí nghiệm thực tế công trường, phòng thí nghiệm. Tuy nhiên trong một số trường hợp tất cả các thông tin nêu trên có thể không được tuân thủ nghiêm ngặt tại công trường do sai phương pháp thi công, do nhà ứng dụng, do điều kiện thi công nên có thể xảy ra kết quả không như đề cập và hoàn toàn không được quy trách nhiệm cho nhà cung cấp. Nên tham khảo bộ phận kỹ thuật Asia Mortar để tránh sai sót trong mọi trường hợp để có kết quả tốt nhất.